

Đông Đa, ngày 08 tháng 4 năm 2022

Số 102 - KH/QU

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và các tổ chức hội khác thuộc Quận

Thực hiện Quy định số 08-QĐ/TU ngày 14/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 23/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác; Hướng dẫn số 07-HD/BTCTU ngày 23/3/2022 của Ban tổ chức Thành ủy Hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ. Quy định số 04-QĐ/QU ngày 08/4/2022 của Ban Thường vụ Quận ủy về công tác quy hoạch cán bộ. Ban Thường vụ Quận ủy ban hành kế hoạch thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội của Quận như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. NGUYÊN TẮC

1. Bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, công tác quy hoạch cán bộ; thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, đề cao dân chủ, khoa học, chặt chẽ. Lấy quy hoạch các chức danh cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

2. Cán bộ được đưa vào quy hoạch phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, lấy chất lượng là chính, từ năm 2019 đến nay hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; kiên quyết không giới thiệu đưa vào quy hoạch những cán bộ suy thoái, cơ hội chính trị, tham nhũng, tiêu cực, uy tín thấp.

3. Đưa ra khỏi quy hoạch đối với những đồng chí đã chuyển công tác ra ngoài Đảng bộ Quận, nghỉ thôi việc; cán bộ vi phạm kỷ luật, bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân); cán bộ không còn trong đối tượng quy hoạch, không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện chung, tiêu chuẩn chính trị và quá tuổi quy hoạch.

4. Rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại được thực hiện đối với cả nhân sự từ nguồn tại chỗ và nguồn nhân sự ở nơi khác; chỉ xem xét bổ sung quy hoạch đối với chức danh cán bộ thật cần thiết, hệ số quy hoạch thấp, các đồng chí đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có cơ cấu nhưng chưa được quy hoạch; quan tâm bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

5. Xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện đối với nhân sự từ nguồn tại chỗ; phấn đấu đảm bảo hệ số, số lượng, cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ trong quy hoạch nhưng không vì cơ cấu, số lượng mà hạ thấp tiêu chuẩn; nếu nguồn nhân sự chưa đáp ứng chất lượng, tiêu chuẩn thì không nhất thiết phải đảm bảo đủ hệ số, số lượng tối đa theo quy định (quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp không nhất thiết phải đạt hệ số 1,5 lần; một chức danh lãnh đạo, quản lý không nhất thiết phải đủ 03 cán bộ), hằng năm sẽ rà soát, bổ sung nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nơi khác (quy hoạch mở) để đảm bảo hệ số, chất lượng quy hoạch.

6. Thống nhất thực hiện chủ trương chỉ quy hoạch cán bộ vào các chức danh cao hơn, không quy hoạch vào các chức danh đang đảm nhiệm.

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH

1. Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại

1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện

Ngoài việc đảm bảo các tiêu chuẩn chung như phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật; cán bộ đưa vào quy hoạch phải có năng lực công tác, có uy tín đối với đồng nghiệp; có chiều hướng, triển vọng phát triển. Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm, ứng cử.

1.2. Về độ tuổi

Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch.

- Độ tuổi cụ thể cho rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại nêu tại Phụ lục V của Quy định về công tác quy hoạch.

- Thời điểm tính tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch (lần 1) năm 2022 đối với cấp cơ sở là tháng 4/2022; cấp Quận là tháng 5/2022.

1.3. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch

a) Chuẩn bị

Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch, cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch theo phân cấp quản lý cán bộ tiến hành các công việc sau:

(1) Chỉ đạo cấp dưới xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, làm cơ sở để phát hiện nguồn quy hoạch cán bộ cấp trên.

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

- Rà soát đội ngũ cán bộ về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là cơ cấu ngành nghề, độ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người... và kết quả đánh giá cán bộ của cấp có thẩm quyền.

- Trên cơ sở yêu cầu xây dựng quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm; cán bộ cần đào tạo, bồi dưỡng thêm; cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch cán bộ...

b) Các bước tiến hành

Các bước tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ hiện tại thực hiện quy trình 4 bước (đối với cả nguồn nhân sự tại chỗ và ở nơi khác) theo Phụ lục VI của Quy định về công tác quy hoạch.

1.4. Một số lưu ý

- Khi rà soát, bổ sung quy hoạch cần đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; bổ sung cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có cơ cấu nhưng chưa được giới thiệu vào quy hoạch để đảm bảo hệ số, đáp ứng yêu cầu cán bộ và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan tâm bổ sung cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

- Thực hiện hiệu quả phương châm quy hoạch "động" và "mở" khi rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, đảm bảo cơ cấu, số lượng, hệ số quy hoạch (quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp hệ số từ 1-1,5 lần và quy hoạch từ 02-03 cán bộ cho một chức danh lãnh đạo, quản lý). Quy hoạch "động" là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển. Quy hoạch "mở" được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Các trường hợp đã được phê duyệt quy hoạch của nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 trước thời điểm ban hành kế hoạch này, thì vẫn còn giá trị.

2. Đối với quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp

2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện

Ngoài việc đảm bảo các tiêu chuẩn chung như phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm, ứng cử. Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn về trình độ quản lý nhà nước, lý luận chính trị.

2.2. Về độ tuổi

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định, cụ thể như sau:

- Cán bộ được đưa vào quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng) đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120) tháng trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2.

- Độ tuổi cụ thể cho công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp nêu tại Phụ lục V của Quy định về công tác quy hoạch

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030: Cấp phường và tương đương là tháng 4/2025, cấp quận là tháng 6/2025.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031: Tháng 5/2026.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

2.3. Hệ số, số lượng và cơ cấu

a) Hệ số quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định (số lượng uỷ viên cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra theo đề án nhân sự nhiệm kỳ hiện tại được cấp có thẩm quyền phê duyệt). Khi thực hiện quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp, không nhất thiết phải đảm bảo đủ hệ số, số lượng tối đa theo quy định.

b) Quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý: Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

c) Phân đấu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp uỷ và các chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên.

2.4. Quy trình xây dựng quy hoạch

a) Chuẩn bị

Thực hiện tương tự như bước chuẩn bị của quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch nêu tại điểm 1, mục III của Kế hoạch.

b) Các bước tiến hành

Các bước tiến hành xây quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp thực hiện quy trình 5 bước đối với nguồn nhân sự tại chỗ theo quy định tại Phụ lục VII của Quy định về công tác quy hoạch

2.5. Một số lưu ý

- Quy hoạch cấp uỷ các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị với quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo Thành phố.

- Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

- Nếu nguồn nhân sự giới thiệu quy hoạch cho nhiệm kỳ kế tiếp chưa đáp ứng chất lượng, tiêu chuẩn thì không nhất thiết phải đảm bảo đủ hệ số, số lượng tối đa theo quy định (quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra các cấp hệ số từ 1-1,5 lần và quy hoạch từ 01- 03 cán bộ cho một chức danh lãnh đạo, quản lý; hằng năm sẽ rà soát, bổ sung nguồn nhân sự tại chỗ hoặc từ nơi khác (quy hoạch mờ) để đảm bảo hệ số, chất lượng quy hoạch.

- Căn cứ số lượng ủy viên cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra theo đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; số lượng cấp phó được quy định cho mỗi chức danh ở từng cấp, tập thể lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xác định số lượng nguồn cán bộ quy hoạch cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Quy trình giới thiệu quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp chỉ thực hiện đối với nguồn nhân sự tại chỗ; phân đấu quy hoạch cấp ủy đảm bảo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên.

3. Tiến độ thực hiện

- *Đối với cấp cơ sở* : Việc rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp hoàn thành trước ngày **30/4/2022**.

Hồ sơ đề nghị phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp nộp về Ban Thường vụ Quận ủy (qua Ban Tổ chức) theo Phụ lục VIII của Quy định về công tác quy hoạch:

- *Đối với cấp Quận* : Việc rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp hoàn thành trước ngày **30/5/2022**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Quận ủy

- Chịu trách nhiệm rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý nhiệm kỳ tiếp theo.

- Xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; quy hoạch cán bộ diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý nhiệm kỳ tiếp theo.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ của các đảng bộ, địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

2. Ban Tổ chức Quận ủy

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch cán bộ ở các cơ quan, đơn vị. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Ban Thường vụ Quận ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch đối với nhân sự các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Quận ủy quản lý. Tham mưu Ban Thường vụ Quận ủy kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ được quy hoạch.

- Căn cứ kết quả quy hoạch của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Quận; tiêu chuẩn, điều kiện, hệ số, số lượng, đối tượng đề chủ động rà soát nguồn cán bộ của Quận, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Quận ủy tổ chức thực hiện đúng quy trình, quy định, đảm bảo thời gian đối với quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ Quận, Ban Thường vụ Quận ủy, các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý Quận.

3. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức hội khác thuộc Quận căn cứ thời điểm đại hội của mỗi tổ chức để rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp theo quy định.

4. Ủy ban kiểm tra Quận ủy

Phối hợp với Ban Tổ chức quận ủy: Tham mưu rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ để phục vụ rà soát, bổ sung quy hoạch Ủy ban kiểm tra quận ủy nhiệm kỳ 2020-2025, quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030. Thẩm định, thẩm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ của cấp dưới theo quy định.

5. Cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng; Trưởng các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp; Hiệu trưởng các trường THCS, Mầm non, Tiểu học công lập thuộc quận

Các Tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận ủy, các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp, các trường THCS, Tiểu học, Mầm non tổ chức thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp theo thẩm quyền đảm bảo chất lượng, tiến độ; Quyết định phê duyệt quy hoạch đối với chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

Ban Thường vụ Quận ủy yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại; xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bảo đảm đúng tiến độ thời gian và các quy định về công tác quy hoạch cán bộ.

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ban thường vụ Quận ủy (qua Ban Tổ chức Quận ủy) để tổng hợp, báo cáo, xin ý kiến giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Thường trực Quận ủy;
- Các đ/c Quận ủy viên;
- Thường trực HĐND Quận;
- Lãnh đạo UBND Quận;
- Các ban Đảng, VP Quận ủy, TT BDCT Quận;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH Quận;
- Các phòng, ban, ngành thuộc Quận;
- Các trường học công lập thuộc Quận;
- Các TCCSĐ trực thuộc;
- Lưu VP, BTCQU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đinh Trường Thọ

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**
(Đóng dấu)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
Hà Nội, ngàytháng.....năm 20.....

PHIẾU GIỚI THIỆU (BIỂU QUYẾT)

**Quy hoạch (rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch)
các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ.....**

(Tại Hội nghị ngày...../...../20.....)

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phẩm chất đạo đức, năng lực cán bộ; ban thường vụ cấp ủy (tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị).....đề nghị đồng chí cho biết ý kiến giới thiệu (biểu quyết) nhân sự quy hoạch (rà soát, bổ sung và đưa ra khỏi quy hoạch) các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳvà đánh dấu (X) vào ô tương ứng trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên (x)	Ngày, tháng, năm sinh	Nữ	Chức vụ, cơ quan công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
I	CHỨC DANH					
1						
2					
II	CHỨC DANH					
1						
2					
III	CHỨC DANH					
1						
2					

Ý kiến khác:

NGƯỜI (GIỚI THIỆU) BIỂU QUYẾT
(Có thể ký hoặc không ký tên)

(x) Đưa danh sách gồm tất cả các đồng chí bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và đạt tỉ lệ phiếu tín nhiệm giới thiệu ở bước trước

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

*

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ
(Kèm theo Tờ trình số -TT/....., ngày...../...../20.....của

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (m/ n)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức danh đã được phê duyệt quy hoạch	Đối tượng quy hoạch (đối tượng 1 hoặc 2)	Số phiếu giới thiệu					
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị			Bước 3		Bước 4		Bước 5	
											Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %		
I	CHỨC DANH																	
1																		
2																	
II	CHỨC DANH																	
1																		
2																	
III	CHỨC DANH																	
1																		
2																	

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)
(Ký tên, đóng dấu)

Dùng cho quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

*

BẢNG TỔNG HỢP

Đề nghị bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ.....
(Kèm theo Tô trình số -TTr/....., ngày...../...../20... của

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (nữ)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức danh đã được phê duyệt quy hoạch	Đối tượng quy hoạch (đối tượng 1 hoặc 2)	Số phiếu giới thiệu				
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị			Bước 2		Bước 3		Bước 4
												Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %
I CHỨC DANH																	
1																	
2																	
II CHỨC DANH																	
1																	
2																	
III CHỨC DANH																	
1																	
2																	

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)

(Ký tên, đóng dấu)

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

BẢNG TỔNG HỢP

Đề nghị tiếp tục quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ.....
(Kèm theo Tờ trình số -TT/....., ngày...../...../20... của

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (mũ)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Kết quả đánh giá cán bộ năm.....	Ghi chú		
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị				
I	CHỨC DANH													
1														
2													
II	CHỨC DANH													
1														
2													
III	CHỨC DANH													
1														
2													

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)
(Ký tên, đóng dấu)

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**
*

BẢNG TỔNG HỢP

Đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ.....
(Kèm theo Tờ trình số -TT/....., ngày...../...../20... của

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính (nữ)	Dân tộc	Quê quán	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ			Kết quả biên quyết của tập thể lãnh đạo	Lý do đưa ra khỏi quy hoạch	
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị			
I	CHỨC DANH												
1													
2												
II	CHỨC DANH												
1													
2												
III	CHỨC DANH												
1													
2												

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)
(Ký tên, đóng dấu)

**CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**
*

BẢNG TỔNG HỢP

Rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ.....
(Kèm theo Tô trình số -TT/....., ngày..... /...../20... của

TT	Danh mục các chức danh	Đương chức	Số lượng quy hoạch								Cơ cấu sau rà soát, bổ sung				Ghi chú	
			Được phê duyệt	Đã sử dụng	Đưa ra	Còn lại	Bổ sung	Tổng cộng	Hệ số	Cán bộ nữ		Cán bộ trẻ				
										Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %			

T/M CẤP ỦY (LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ)
(Ký tên, đóng dấu)

